

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 20/2021/HS-ST

Ngày: 08-3-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Hồ.

*- Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Văn Minh.

2. Ông Phạm Thành Trại.

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Bùi Thị Cẩm Loan, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Ông Duy Ngọc Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

**Đinh Hữu L**, sinh năm 1993; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: phường TP, quận Z, thành phố HCM; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Cha: Đinh Hữu P, sinh năm: 1972. Nghề nghiệp: Làm thuê; Mẹ: Huỳnh Thanh Thị Kim A, sinh năm: 1973. Nghề nghiệp: Làm thuê; Chị: Đinh Thị Kim Trang, sinh năm 1991. Nghề nghiệp: Nhân viên văn phòng; Cùng ĐKKHKT: phường TP, quận Z, thành phố HCM; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1996. Nghề nghiệp: Công nhân; ĐKKHKT: xã HY, huyện AB, tỉnh Kiên Giang; Con: Đinh Hữu Tài, sinh năm 2015, còn nhỏ sống cùng với mẹ.

Nhân thân: Từ nhỏ sinh ra sống chung với gia đình, học hết lớp 06 thì nghỉ học; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 03/10/2020 bị Chủ tịch ủy ban nhân dân phường TP, quận Z, thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quyết định số 390/QĐ-UBND ngày 03/10/2020 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 03 tháng.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/11/2020, chuyển tạm giam từ ngày 03/12/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện CT, tỉnh Tiền Giang. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

\* *Người bị hại:* Nguyễn Văn T, sinh năm 1987(vắng mặt);

Địa chỉ: xã HP, huyện CH, TP Hà Nội.

Chỗ ở: xã TLĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

\* Người làm chứng:

1/ Huỳnh Ngọc V, sinh năm 1979 (vắng mặt);

Địa chỉ: thị trấn BL, huyện BL, tỉnh Long An.

2/ Huỳnh Anh V, sinh năm 1985 (vắng mặt);

Địa chỉ: thị trấn BL, huyện BL, tỉnh Long An.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đinh Hữu L được anh Nguyễn Văn T thuê phụ buôn bán và cho ở nhà trọ cùng anh tại ấp TQ, xã TLĐ, huyện CT, Tiền Giang. Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 26/11/2020, anh T dựng xe mô tô hai bánh hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 29X1-340.93 trong nhà trọ và đi lên lầu để tắm. Bị cáo L nảy sinh ý định lấy trộm nên lấy số tiền 223.000 đồng của anh T để trên kệ bán hàng để đồ xăng và lấy chìa khóa xe, mở khóa xe dẫn xe ra ngoài rồi chạy về hướng thành phố Hồ Chí Minh. Anh T phát hiện mất xe nên trình báo Cơ quan Công an.

Trên đường đi, bị cáo L mở cốp xe ra xem thấy có một cái áo mưa và một dây ràng, bị cáo L đã ném dây ràng dọc đường. Đến 22 giờ cùng ngày, khi bị cáo L điều khiển xe đến khu vực thị trấn BL huyện BL, tỉnh Long An thì bị Lực lượng Công an kiểm tra, bắt giữ.

Thu giữ, xử lý vật chứng, đồ vật liên quan vụ án gồm:

- 01 (Một) xe mô tô hai bánh hiệu Honda Wave RSX, màu đen đỏ, số máy JA31E0085621, số khung 3113EY046800, biển số 29X1-340.93 do anh Nguyễn Văn T đứng tên quyền sở hữu.

- Tiền Việt Nam: 223.000 đồng.

- 01 (Một) cái áo mưa màu xanh xám, có chữ YAMAHA.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng đồng số IMEI: 359658060913292101.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 242 ngày 30/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang kết luận:

- 01 (Một) xe mô tô hai bánh hiệu Honda Wave RSX, màu đen-đỏ, số máy: JA31E0085621, số khung: 3113EY046800, biển kiểm soát 29X1-340.93 có giá trị 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

- 01 (Một) cái áo mưa màu xanh xám, có chữ YAMAHA có giá trị 25.000 đồng (Hai mươi lăm nghìn đồng).

- 01 (Một) sợi dây ràng màu xanh, bị hại trình bày mua sử dụng được khoảng 01 tuần với giá 20.000 đồng, do tài sản có giá trị nhỏ và không thu hồi được nên không có căn cứ xác định giá trị.

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà Đinh Hữu L đã chiếm đoạt là 10.248.000 đồng (Mười triệu hai trăm bốn mươi tám nghìn đồng).

Tại phiên tòa sơ thẩm.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng theo nội dung của bản cáo trạng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKSCT ngày 05 tháng 02 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Đinh Hữu L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo L đã nhận tội về hành vi Trộm cắp tài sản. Do đó, Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo L. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Hữu L phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điều 32, điều 38, điều 50, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đinh Hữu L với mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người bị hại giá trị 10.248.000đ là vi phạm pháp luật sẽ bị trừng trị nghiêm khắc nhưng chỉ vì lười lao động, có ý thức chiếm đoạt tài sản của người khác để phục vụ nhu cầu cá nhân bị cáo mà không phải bỏ công sức để lao động nên bị cáo bất chấp pháp luật cố ý thực hiện tội phạm. Do vậy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét về nhân thân, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên căn cứ vào các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại Nguyễn Văn T vắng mặt, tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện anh T đã nhận lại tài sản bị

cáo chiếm đoạt, bị hại Tuấn không có yêu cầu gì khác, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 (Một) xe mô tô hai bánh hiệu Honda Wave RSX, màu đen đỏ, số máy JA31E0085621, số khung 3113EY046800, biển kiểm soát 29X1-340.93 do anh Nguyễn Văn T đứng tên quyền sở hữu; Tiền Việt Nam: 223.000 đồng; 01 (Một) cái áo mưa màu xanh xám, có chữ YAMAHA Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CT đã xử lý vật chứng trả lại xe, số tiền 223.000 đồng và áo mưa cho anh Nguyễn Văn T xong, tại phiên tòa anh T vắng mặt, tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện anh T đã nhận lại xong và không có yêu cầu gì khác, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng đồng số IMEI: 359658060913292101. Đây là tài sản cá nhân của bị cáo L, không liên quan đến vụ án. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả lại cho bị cáo xong. Tại phiên tòa bị cáo trình bày đã nhận lại điện thoại xong và không có yêu cầu gì khác, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, phù hợp với qui định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên cần phải xem xét tính chất mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo để có mức hình phạt phù hợp với qui định của pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm về chăm sóc vợ con.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố bị cáo **Đinh Hữu L** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

*- Áp dụng khoản 1 điều 173, điều 38, điều 50, điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự;*

**2.** Xử phạt bị cáo **Đinh Hữu L 09 (Chín) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam là ngày 27 tháng 11 năm 2020.

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016.

Bị cáo Đinh Hữu L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Đối với bị hại được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm

trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh TG;
- VKSND HCT;
- Chi cục THADS HCT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**Nguyễn Ngọc Hồ**